

Bài 8

GÓC Ở VỊ TRÍ ĐẶC BIỆT. TIA PHÂN GIÁC CỦA MỘT GÓC

A – KIẾN THỨC CẦN NHỚ

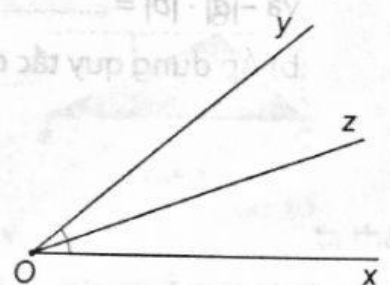
1. Góc ở vị trí đặc biệt

- Hai góc kề bù
 - Hai góc có một cạnh chung, hai cạnh còn lại là hai tia đối nhau được gọi là hai góc kề bù.
 - Hai góc kề bù có tổng số đo bằng 180° .
- Hai góc đối đỉnh
 - Hai góc đối đỉnh là hai góc mà mỗi cạnh của góc này là tia đối của một cạnh của góc kia.
 - Hai góc đối đỉnh thì bằng nhau.

2. Tia phân giác của một góc

- Tia nằm giữa hai cạnh của một góc và tạo với hai cạnh ấy hai góc bằng nhau được gọi là tia phân giác của góc đó.
- Tính chất: Khi Oz là tia phân giác của $\widehat{xOy}$ thì

$$\widehat{xOz} = \widehat{zOy} = \frac{1}{2} \widehat{xOy}.$$

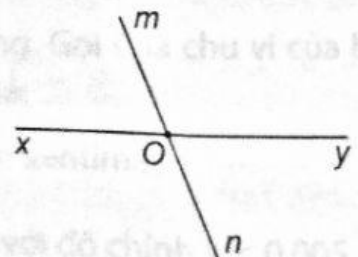


B – CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Chọn phương án đúng trong mỗi câu sau.

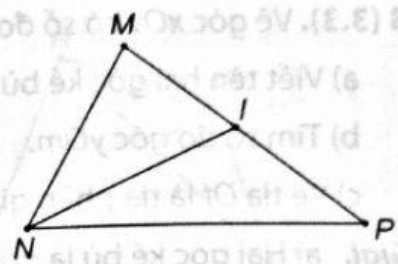
Câu 1. Quan sát hình vẽ bên. Góc đối đỉnh với $\widehat{xOm}$ là:

- A. $\widehat{mOy}$. B. $\widehat{yOn}$.
C. $\widehat{xOn}$. D. $\widehat{xOy}$.



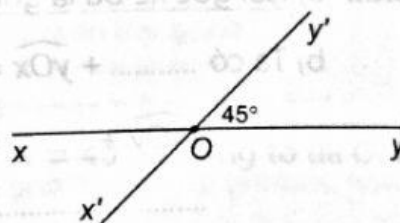
Câu 2. Quan sát hình vẽ bên. Góc kề bù với $\widehat{MIN}$ là:

- A. $\widehat{NMI}$. B. $\widehat{MNI}$.
C. $\widehat{NIP}$. D. $\widehat{IPN}$.



Câu 3. Quan sát hình vẽ bên. Số đo của $\widehat{xOx'}$ bằng:

- A. 45° . B. 135° .
C. 90° . D. 180° .

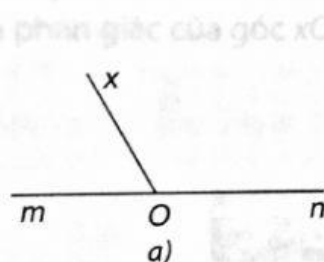


Câu 4. Tia Ot là tia phân giác của $\widehat{xOy}$. Khi đó:

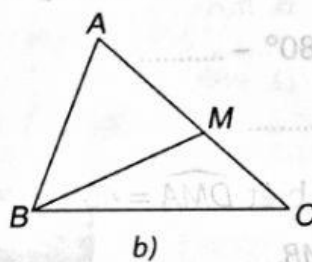
- A. $\widehat{xOt} > \widehat{tOy}$. B. $\widehat{xOt} = \widehat{tOy} = 2\widehat{xOy}$.
C. $\widehat{xOt} = \frac{1}{2}\widehat{tOy}$. D. $\widehat{xOt} = \widehat{tOy} = \frac{1}{2}\widehat{xOy}$.

C – BÀI TẬP

1 (3.1). Cho Hình 3.1, hãy kể tên các cặp góc kề bù.



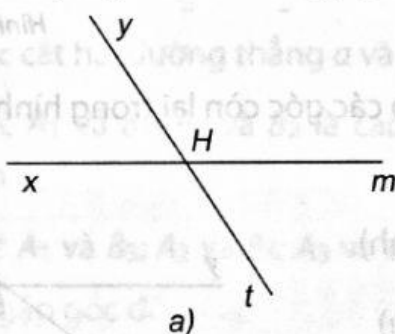
Hình 3.1



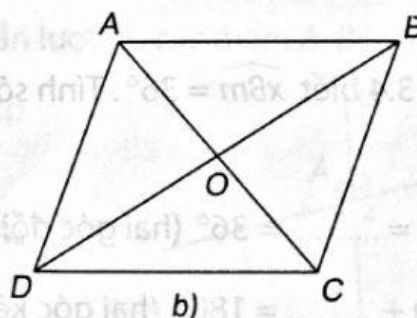
Giải. Hai góc kề bù ở Hình 3.1a là góc mOx và

Hai góc kề bù ở Hình 3.1b là và góc BMC .

2 (3.2). Cho Hình 3.2, hãy kể tên các cặp góc đối đỉnh.



Hình 3.2



Giải. Hình 3.2a: Hai cặp góc đối đỉnh là góc xHy và; và góc yHm .

Hình 3.2b: Hai cặp góc đối đỉnh là góc AOB và; góc và góc

3 (3.3). Vẽ góc xOy có số đo 60° . Vẽ tia Om là tia đối của tia Ox .

a) Viết tên hai góc kề bù có trong hình vừa vẽ.

b) Tìm số đo góc yOm .

c) Vẽ tia Ot là tia phân giác của góc xOy . Tính số đo các góc tOy và tOm .

Giải. a) Hai góc kề bù là góc mOy và

b) Ta có + $yOx = 180^\circ$ (hai góc kề bù)

$$\widehat{mOy} + \dots = 180^\circ$$

$$\widehat{mOy} = \dots$$

c) Vì tia Ot là tia phân giác của nên ta có: $\widehat{tOy} = \widehat{tOx} = \dots$

$$\widehat{tOy} = \widehat{tOx} = \frac{1}{2} \cdot \widehat{yOx} = \frac{1}{2} \cdot 60^\circ = 30^\circ$$

$$\text{Nên } \widehat{tOy} = \dots$$

Ta có $\widehat{mOt} + \dots = 180^\circ$ (hai góc kề bù)

$$\widehat{mOt} = 180^\circ - \dots$$

$$\widehat{mOt} = \dots$$

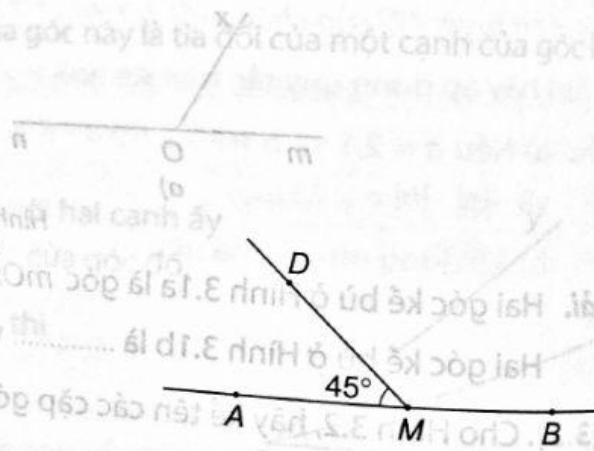
4 (3.4). Cho Hình 3.3, biết $\widehat{DMA} = 45^\circ$.

Tính số đo góc DMB .

Giải. Ta có + $\widehat{DMB} = 180^\circ$ (hai góc kề bù)

$$\widehat{DMB} = 180^\circ - \dots$$

$$\widehat{DMB} = \dots$$



Hình 3.3

5 (3.5). Cho Hình 3.4 biết $\widehat{xBm} = 36^\circ$. Tính số đo các góc còn lại trong hình vẽ.

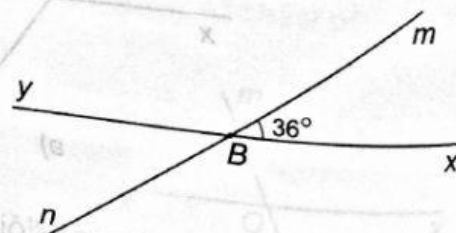
Giải

• Ta có $\widehat{yBn} = \dots = 36^\circ$ (hai góc đối đỉnh).

• Ta có $\widehat{yBm} + \dots = 180^\circ$ (hai góc kề bù)

$$\widehat{yBm} = 180^\circ - \dots = \dots$$

• Ta có $\widehat{nBx} = \dots = 144^\circ$ (.....).

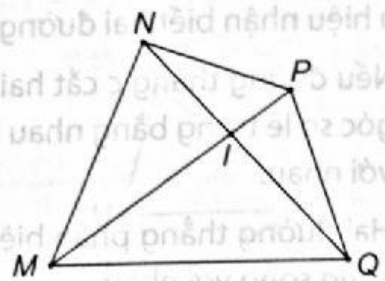


Hình 3.4

6. Quan sát hình vẽ bên và viết tên hai góc đối đỉnh.

Giải. $\widehat{MIN}$ và là hai góc đối đỉnh.

$\widehat{NIP}$ và là hai



7. Vẽ $\widehat{xOy} = 80^\circ$. Vẽ tia Ot nằm giữa hai tia Ox và Oy sao cho $\widehat{xOt} = 40^\circ$. Chứng tỏ tia Ot là tia phân giác của góc xOy .

Giải. Ta có $\widehat{xOt} + \widehat{tOy} = \widehat{xOy}$

nên + $\widehat{tOy} = \widehat{xOy}$

.....

Ta có:

• Tia Ot nằm giữa hai tia và

• = $\widehat{tOy} = 40^\circ$.

Nên tia Ot là tia phân giác của góc xOy .

